

A. LÝ THUYẾT

I. ĐIỆN NĂNG

1. Dòng điện có mang năng lượng

- Dòng điện có mang năng lượng vì nó có khả năng thực hiện công và cung cấp nhiệt lượng để làm thay đổi nhiệt năng của các vật .
- Năng lượng của dòng điện được gọi là điện năng.

2. Sự chuyển hóa điện năng thành các dạng năng lượng khác

- Điện năng có thể chuyển hóa thành các dạng năng lượng khác như: cơ năng, quang năng, nhiệt năng,.....

Ví dụ: + Điện năng → Cơ năng: Quạt máy, Máy khoan,....

+ Điện năng → Nhiệt năng: Bàn ủi, bếp điện,...

+ Điện năng → Quang năng: Đèn huỳnh quang, đèn LED,....

- Các dạng năng lượng kể trên có thể là năng lượng có ích, hoặc năng lượng hao phí (vô ích)

Ví dụ: Dòng điện đi qua quạt máy làm:

+ Cánh quạt quay → Có ích (Cơ năng)

+ Máy trong quạt nóng lên → Hao phí (Nhiệt năng)

❖ Tỷ số giữa công có ích và công toàn phần gọi là hiệu suất.

Hiệu suất sử dụng điện năng

$$H = \frac{A_i}{A_{tp}} \times 100$$

$$H = \frac{A_i}{A_{hp} + A_i} \times 100$$

Trong đó:

- A_i : Năng lượng có ích
- A_{hp} : Năng lượng hao phí vô ích
- A_{tp} : Năng lượng toàn phần được chuyển hóa từ điện năng

II. CÔNG SUẤT ĐIỆN TIÊU THỤ VÀ GIÁ TRỊ ĐỊNH MỨC CỦA CÁC DỤNG CỤ ĐIỆN

❖ **Công của dòng điện:** sinh ra trong một đoạn mạch là số đo lượng điện năng mà đoạn mạch đó tiêu thụ để chuyển hoá thành các dạng năng lượng khác.

❖ **Công suất điện của một đoạn mạch:** là số đo lượng điện năng mà đoạn mạch đó tiêu thụ trong một đơn vị thời gian

❖ Công thức tính công suất điện

$$\mathcal{P} = \frac{A}{t}$$

A: Công của dòng điện (J)

$\mathcal{P}$: Công suất điện (W) - W: đọc là Oát

t: thời gian thực hiện công (s)

- Trên mỗi dụng cụ điện có ghi số Vôn và số Oát. Các giá trị này được gọi là Hiệu điện thế định mức và công suất định mức.

- Khi HĐT đặt vào dụng cụ điện bằng HĐT định mức thì Dụng cụ điện đó hoạt động bình thường và công suất tiêu thụ bằng Công suất định mức.

- Một dụng cụ điện hoạt động càng mạnh thì công suất của nó càng lớn.

❖ **Số ghi trên dụng cụ điện**

Ví dụ: Bóng đèn (220V – 14W). Con số đó cho biết điều gì?

→ 220V: HĐT định mức của đèn là 220V

→ 14W: Công suất định mức của đèn là 14W

III. CÔNG THỨC TÍNH CÔNG VÀ CÔNG SUẤT ĐIỆN

1. Công thức tính Công suất

$$1/ \mathcal{P} = \frac{A}{t}$$

$$2/ \mathcal{P} = U.I$$

$$3/ \mathcal{P} = R.I^2$$

$$4/ \mathcal{P} = \frac{U^2}{R}$$

2. Công thức tính Công

$$1/ A = \mathcal{P}.t$$

$$2/ A = U.I.t$$

$$3/ A = R.I^2.t$$

$$4/ A = \frac{U^2}{R}t$$

Trong đó:

U: HĐT (V)

I : CĐDD (A)

t : Thời gian (s)

- Ngoài ra công của dòng điện còn được đo bằng đơn vị kilooat giờ (kWh)

$$1\text{kWh} = 1000\text{W} \cdot 3600\text{s} = 3600000\text{J} = 3,6 \cdot 10^6 \text{ J}$$

3. Đo điện năng tiêu thụ

Để đo điện năng tiêu thụ, người ta dùng công tơ điện hay còn gọi là điện kế

□ NỘI DUNG CẦN NHỚ

1. Công thức tính Công suất

$$1/ \mathcal{P} = \frac{A}{t}$$

$$2/ \mathcal{P} = U \cdot I$$

$$3/ \mathcal{P} = R \cdot I^2$$

$$4/ \mathcal{P} = \frac{U^2}{R}$$

2. Công thức tính Công

$$1/ A = \mathcal{P} \cdot t$$

$$2/ A = U \cdot I \cdot t$$

$$3/ A = R \cdot I^2 \cdot t$$

$$4/ \boxed{A = \frac{U^2}{R} t}$$

Trong đó:

U: HĐT (V)

I : CĐDD (A)

t : Thời gian (s)

DẠNG 1: RÁP VÀO BÀI TOÁN MẠCH NỐI TIẾP – MẠCH SONG SONG

❖ Tính công suất điện tiêu thụ qua điện trở R_1, R_2 và toàn mạch

$$\boxed{\mathcal{P}_1 = U_1 \cdot I_1}$$

$$\boxed{\mathcal{P}_2 = U_2 \cdot I_2}$$

$$\boxed{\mathcal{P}_m = U_m \cdot I_m}$$

DẠNG 2: BÀI TOÁN TÍNH TIỀN ĐIỆN

Bước 1: Điện năng tiêu thụ trongngày:

(Cũng là Công của dòng điện)

$$\rightarrow A = \mathcal{P} \cdot t = \mathcal{P} \cdot (\text{số giờ} \cdot \text{số ngày})$$

$$A = \text{.....Wh} = \text{Kwh}$$

(đổi từ Wh $\rightarrow$ Kwh : chia 1000)

Bước 2: Số tiền cần trả

$$\rightarrow A \times \text{Số tiền 1Kwh} = \text{.....(đồng)}$$

B. VÍ DỤ MINH HOẠ

Một bóng đèn (220V – 14W) được sử dụng trung bình 5 giờ mỗi ngày. Tính số tiền điện cần trả cho bóng đèn đó trong 1 tháng (30 ngày). Biết 1Kwh giá 2000 đồng?

Tóm tắt:

$$U = 220V$$

$$P = 14W$$

$$t = 5 \text{ h}$$

$$A = ?$$

Số tiền cần phải trả?

Giải:

Điện năng tiêu thụ của đèn trong 1 tháng là:

$$A = P.t = 14.30.5 = 2100Wh = 2,1kWh$$

Số tiền cần phải trả là:

$$2,1.2000 = 4200 \text{ đồng}$$

PHIẾU HỌC TẬP

Bài 1: Bếp điện (220V – 1200W) được nối vào ổ cắm của mạng điện gia đình có HĐT 220V. Mỗi ngày bếp sử dụng 0,2h, 1kWh = 2500đ

a) Tính điện năng tiêu thụ của bếp trong 1 tháng (30 ngày)?

b) Tính số tiền phải trả của bếp trong 1 tháng?

Hướng dẫn: Giải tương tự ví dụ minh họa

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Quạt máy (220V – 55W) được nối vào ổ cắm của mạng điện gia đình có HĐT 220V. Mỗi ngày quạt sử dụng 6 h, 1kWh = 2500đ

a) Tính điện năng tiêu thụ của quạt trong 1 tháng (30 ngày)

b) Tính số tiền phải trả của quạt trong 1 tháng

Hướng dẫn: Giải tương tự ví dụ minh họa

.....

.....

.....

.....

.....

Dùng CT tính công suất để giải câu d

This image shows a full page of primary-ruled paper. It features ten sets of horizontal dashed lines, each set consisting of three parallel lines. These lines are evenly spaced vertically across the entire page, providing a guide for letter height and placement in handwriting practice. The background is white, and there are no margins or additional markings.

Dùng CT tính công suất để giải câu d

[illegible]

***YÊU CẦU**

- Chép nội dung lý thuyết vào tập.
- Làm bài tập trong phiếu học tập.

Mọi thắc mắc Quý PH vui lòng liên lạc:

- Cô Tâm – 0975375268
- Cô Nga – 0327542177
- Thầy Châu – 0974498493
- Thầy Hiền - 0937013009